

Hoàn Lão, ngày 09 tháng 12 năm 2025

THƯ MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: Các Công ty thẩm định giá.

Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch đang có nhu cầu Mua sắm vật tư y tế tiêu hao phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2025-2026 của Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch. Nay thông báo đến các công ty có đủ năng lực và kinh nghiệm thẩm định giá đáp ứng yêu cầu tham gia gửi hồ sơ năng lực kinh nghiệm thẩm định giá đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch.

- Thời gian nhận hồ sơ năng lực kinh nghiệm: Từ ngày 09 tháng 12 năm 2025 đến hết ngày 19 tháng 12 năm 2025.

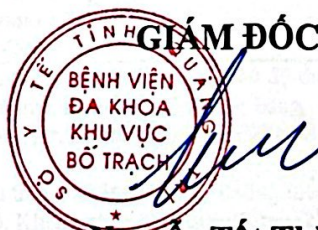
Kính mời nhà thầu quan tâm và đủ điều kiện gửi hồ sơ đáp ứng thẩm định giá đến Bệnh viện đa khoa khu vực Bồ Trạch (trong giờ hành chính). Địa chỉ: Tổ dân phố 5 - xã Hoàn Lão - tỉnh Quảng Trị.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Bà: Nguyễn Hải Sâm - Cán bộ phòng KHTH, Số điện thoại: 0988.688.242.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Nguyễn Tất Thắng

PHỤ LỤC

(Kèm theo thư mời số: 1761/TM-BVĐK ngày 09 tháng 12 năm 2025)

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
1	Băng cuộn 5cm x 2,5m	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao, mềm mại. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Là dạng gạc y tế dùng để băng bó vết thương. <ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm màu trắng, không ó vàng, không mốc, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5giây. Độ ngấm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Kích thước: Chiều dài: 2,5m; Chiều rộng: 5cm 	Cuộn	2,000
2	Băng bột bó 10cm x 4,6m	Làm bằng sợi vải cotton và bột thạch cao Thời gian đông kết nhanh từ 2-5 phút Kích thước : 10cm x 4,6m	Cuộn	500
3	Băng bột bó 15cm x 4,6m	Làm bằng sợi vải cotton và bột thạch cao Thời gian đông kết nhanh từ 2-5 phút Kích thước : 15cm x 4,6m	Cuộn	360
4	Băng chỉ thị màu hấp khô	Băng keo chỉ thị nhiệt, tiết trùng Kích thước : 50 x 19mm Công dụng : băng keo chỉ thị nhiệt hấp khô Có COA, Data sheet	Cuộn	10
5	Băng chỉ thị màu hấp ướt	Băng keo chỉ thị tiết trùng Kích thước : 24mm x 55m Mã hàng : 1322-24mm	Cuộn	4
6	Băng cuộn 10cm x 5m	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao, mềm mại. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Là dạng gạc y tế dùng để băng bó vết thương. <ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm màu trắng, không ó vàng, không mốc, không có độc tố. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5giây. Độ ngấm nước ≥ 5gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước <0.5%. Độ pH: trung tính. Độ trắng: >=80% +/- 10%. Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Kích thước: Chiều dài: 5m; Chiều rộng: 10cm 	Cuộn	3,000
7	Băng dính 25mm x 6m	- Cấu tạo : Chất liệu vải không đan dệt, thành phần chính là bột giấy polyester, phủ keo acrylic, ít dị ứng, không chứa cao su - Đặc tính : Lực dính cao, băng dính tốt trên da, kể cả vùng da có lông và da nhờn. Ít kích ứng, không bị mất ngứa kể cả sử dụng lâu ngày. - Thấu xạ : Không cản tia X, ngăn chặn hiện tượng lắng đọng sắc tố trên da - Kích thước : 25mm x 6m	Cuộn	5,000
8	Băng thun 10cm x 2m	- Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. - Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng.	Cuộn	500

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		-Kích thước: 10cm x 2m		
9	Bơm cho ăn 50ml	<p>Thành phần cấu tạo:</p> <p>+ Xy lanh: Được sản xuất từ nhựa PP (Polypropylen) y tế trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không độc hại, không gây sót. Vỏ bơm không bị rạn nứt, không có bavia, có vạch chia dung tích rõ ràng. Đốc to lắp vừa dây cho ăn và các dụng cụ y tế chuyên dụng.</p> <p>+ Pít tông: Trơn và khít ống, được làm từ nhựa y tế nguyên sinh, không độc hại, không ảnh hưởng tới sức khỏe, không có bavia. Có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng</p> <p>+ Gioăng: Được làm từ chất liệu cao su thiên nhiên, mềm dẻo, độ đàn hồi cao, tạo độ khít giữa pít tông với vỏ bơm không gây độc, không ảnh hưởng sức khỏe.</p> <p>+ Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Vô trùng - Không độc - Không buốt - Không gây sót.</p>	Cái	200
10	Bơm Karman 1 van	<p>Dùng để hút thai, sinh thiết nội mạc tử cung.</p> <p>Đặc tính : Nhẹ nhàng, dễ cầm, linh hoạt</p>	Cái	5
11	Bơm tiêm dùng 1 lần 10ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 10ml - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 12ml, vạch chia nhỏ nhất $\leq 0,2$ml - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 	Cái	120,000
12	Bơm tiêm dùng 1 lần 1ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 1ml - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết ≤ 0.03ml, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 	Cái	4,000
13	Bơm tiêm dùng 1 lần 20ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 20ml - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim cỡ 23Gx1". - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 	Cái	20,000
14	Bơm tiêm dùng 1 lần 3ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 3ml - Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba via. 	Cái	2,500

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 		
15	Bơm tiêm dùng 1 lần 50ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 50ml - Pit tổng có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Đầu côn lệch tâm giúp cho việc đuổi khí dễ dàng, thuận tiện - Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml, vạch chia nhỏ nhất ≤ 1ml để tiện sử dụng cho trẻ em - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 	Cái	150
16	Bơm tiêm dùng 1 lần 5ml	<ul style="list-style-type: none"> - Xy lanh dung tích 5ml - Có thang chia dung tích hút tối đa đến 6ml - Pit tổng có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba via. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam 	Cái	180,000
17	Bông hút	<p>Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dài, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phù tạng. Tốc độ hút nước ≤ 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước: ≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Quy cách: 1 kg/ gói</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT.</p>	Kg	200
18	Bông không thấm nước	<p>Lưu ý Yêu cầu tiệt trùng đối với điều trị phẫu thuật đặc biệt. Vệ sinh tay trước khi sử dụng. Tránh xa khu vực có lửa hoặc có nguy cơ bắt lửa. Bỏ sản phẩm qua sử dụng đúng nơi quy định.</p> <p>Thành phần 100% bông xơ tự nhiên.</p> <p>Đặc điểm Bông mờ vàng là một loại bông được làm từ 100% bông xơ tự nhiên nhưng sợi bông không có khả năng thấm nước. Sản phẩm được sử dụng phổ biến trong quá trình điều trị băng bột.</p> <p>Hướng dẫn sử dụng Dùng trong bó bột.</p>	Kg	3

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		Xé bao bì theo đường cắt sẵn. Lót xung quanh khu vực bó bột trước khi quấn bột.		
19	Bột ngâm chân	-Thành phần: Gừng khô, quế chi, ngải cứu hoặc tương đương. Dùng hỗ trợ điều trị đau nhức xương khớp, phong tê thấp... (iso, kiểm nghiệm)	Gói	20,000
20	Canuyn các loại, các cỡ	- Được làm từ nhựa y tế chất lượng cao, không chứa latex và thành phẩm có bề mặt vô cùng nhẵn, nhằm an toàn khi đặt vào đường thở. - Thiết kế hợp lý nhằm sử dụng an toàn, hiệu quả với các đường mép tròn, không gây trầy xước. - Đường thông khí nhằm bảo đảm cho việc vệ sinh dễ dàng. - Mã hóa màu giúp cho việc nhận biết kích cỡ dễ dàng. - Dùng để duy trì một đường thở ở hầu, miệng không bị tắc nghẽn đối với những bệnh nhân bị hôn mê trong phòng chăm sóc đặc biệt, phòng cấp cứu và dùng cho việc gây mê. - Kích cỡ: số 0: 60mm; số 1: 70mm; số 2: 80mm; số 3: 90mm; số 4: 100mm - Tiệt trùng bằng khí EO. Đóng gói từng cái riêng biệt. - Hạn sử dụng 5 năm. - Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	50
21	Cây thông nông ống nội khí quản các cỡ	Ống thông đặt nội khí quản Được sử dụng để hỗ trợ đặt nội khí quản	Cái	25
22	Chỉ khâu chậm tiêu số 1	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 1, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 40 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả XtraCoat	Liếp	500
23	Chỉ khâu chậm tiêu số 2	Chỉ tan chậm tự nhiên chromic catgut số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 36 mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Chỉ làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn. Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả XtraCoat	Liếp	120
24	Chỉ khâu không tiêu số 10	Thành phần: CARELON là Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi vô trùng được làm từ polyamide 6/6.6. Chỉ được nhuộm màu xanh (FDA FD&C Blue No. 2) hoặc màu đen (Logwood extract). Đặc tính kỹ thuật: Sợi CARELON tròn đều, co giãn tốt, mềm dẻo, dễ uốn, dễ thắt nút. Lực căng khi thắt nút cao, vượt yêu cầu được diễn. Kim thép không gỉ series 300 phủ Silicon (đối với chỉ liền kim). Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả. - Chỉ Carelon(Nylon) số 10/0: dài 30cm, 2 kim hình thang 3/8c, dài 6mm	Liếp	30
25	Chỉ khâu phẫu thuật đơn sợi molylyon số 3/0	Thành phần: CARELON là Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi vô trùng được làm từ polyamide 6/6.6. Chỉ được nhuộm màu xanh (FDA FD&C Blue No. 2) hoặc màu đen (Logwood extract). Đặc tính kỹ thuật: Sợi CARELON tròn đều, co giãn tốt, mềm dẻo, dễ uốn, dễ thắt nút. Lực căng khi thắt nút cao. Kim thép không gỉ series 300 phủ Silicon (đối với chỉ liền kim). Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde	Liếp	1,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		- Chỉ Carelon(Nylon) số 3/0: dài 75cm, kim tam giác 3/8c, dài 26mm		
26	Chỉ khâu phẫu thuật đơn sợi molylon số 4/0	Thành phần: CARELON là Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi vô trùng được làm từ polyamide 6/6.6. Chỉ được nhuộm màu xanh (FDA FD&C Blue No. 2) hoặc màu đen (Logwood extract). Đặc tính kỹ thuật: Sợi CARELON tròn đều, co dãn tốt, mềm dẻo, dễ uốn, dễ thắt nút. Lực căng khi thắt nút cao. Kim thép không gỉ series 300 phủ Silicon (đối với chỉ liền kim). Đóng gói bằng giấy tiệt trùng 80gsm (100 micron) độ bền cao, ngăn khuẩn hiệu quả, mũi vuốt nhọn UltraGlyde - Chỉ Carelon(Nylon) số 4/0: dài 75cm, kim tam giác 3/8c, dài 18mm	Liếp	300
27	Chỉ thép khâu xương bánh chè	Chỉ thép Caresteel khâu xương bánh chè số 7, dài 60cm, kim tam giác 1/2c, dài 120mm	Liếp	20
28	Chỉ tan tổng hợp đa sợi polyglactin 910, số 1	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, được bọc bởi 50% polyglactin 370 và 50% Calcium Stearate, có chất kháng khuẩn Irgacare MP - TRICLOSAN số 1 dài 90cm, kim tròn đầu tròn taper CT, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa (Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric), giới hạn độ bền kéo > 2.750 MPa có tài liệu chứng minh, có phủ silicone cải tiến, dài 40mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, thời gian tiêu hoàn toàn: 56 - 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn FDA	Liếp	500
29	Chỉ tan tổng hợp đa sợi polyglactin 910, số 2	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, được bọc bởi 50% polyglactin 370 và 50% Calcium Stearate, có chất kháng khuẩn Irgacare MP- TRICLOSAN số 2/0 dài 70cm, kim tròn đầu tròn SH, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa (Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric), giới hạn độ bền kéo > 2.750 MPa có tài liệu chứng minh, có phủ silicone cải tiến, dài 26mm 1/2 vòng tròn. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày, thời gian tiêu hoàn toàn: 56 - 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn FDA	Liếp	180
30	Chổi đánh bóng	Chổi cước đánh bóng răng, màu trắng, độ mềm trung bình, đầu chổi hình trụ. Đường kính ~7mm, chiều dài phần cước ~5mm, chiều dài tổng ~27 mm. Quy cách: Bạch 100 cái Xuất xứ châu Âu G7	Cái	144
31	Chổi quét keo	Dụng cụ bôi (quét) composite (cọ bond) - Độ bóng bề mặt cao, giúp vệ sinh làm sạch dễ dàng. - Nhựa PP không màu, không mùi, không vị, không độc. - Sử dụng 1 lần. - Quy cách hộp 100 cái - Tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Hộp	5
32	Cồn 70 độ	Cồn 70 độ	Lít	1,500
33	Cồn 90 độ	Cồn 90 độ	Lít	150
34	Dây garo	Sản phẩm được làm bằng thun, chất liệu cao su co giãn tốt, có băng gai dính 2 đầu, miếng băng gai bền chắc, dễ thao tác. Sản phẩm có thể sử dụng lại nhiều lần. Sản phẩm có độ co giãn tốt, các góc cạnh không được	Cái	650

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		sắc, cứng gây trầy xước da, dị ứng, làm sưng rất, đỏ đau trong quá trình sử dụng. Lực kéo đứt (độ bền kéo): ≥ 100 N Độ đàn hồi tương đối: $\geq 75\%$ Khả năng bám dính của băng gai: ≥ 5 N Độ bền miếng dán ≥ 100 lần Mật độ đường may: ≥ 3 mũi /1cm Kích thước: 2,5cm (+,-0.5cm) x 30cm (+,- 2cm) Quy cách đóng gói: 10 cái/ gói. Dây garo được đóng trong nylon có thông tin sản phẩm, đóng trong thùng catton có lớp nylon bảo quản.		
35	Dây oxy 2 chiều các loại, các cỡ	- Chất liệu nhựa PVC y tế, bao gồm dây dẫn và gong mũi - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Đầu thở mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu - Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2.3 m, lòng ống có khóa chống gấp. - Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO - Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485, EN ISO 11135:2014 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	2,000
36	Dây truyền dịch (có màng lọc)	Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn. Buồng nhỏ giọt thể tích ≥ 14 ml, có màng lọc dịch $\leq 15\mu\text{m}$. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gãy gấp khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây truyền ≥ 1700 mm. Dây truyền dịch kèm kim hai cánh bướm 22Gx3/4", đầu nối Luer lock . Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, TCVN 6591-4: 2008, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485. (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp) - Xuất xứ: Việt Nam	Cái	65,000
37	Dây truyền máu	- Sản phẩm được sử dụng để truyền tĩnh mạch một lượng lớn các sản phẩm máu ở dạng dịch mà không dùng bơm tiêm.	Bộ	50
38	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	- Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, pH 7.2 - 7.8 - Quy cách: Can 3,78 lít.	Can	60
39	Dung dịch Microshield 2% 500ml	Hoạt chất: Chlorhexidine, dạng hóa chất lỏng, loại chế phẩm sát khuẩn. Quy cách: Chai 500ml	Chai	150
40	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ hoạt tính enzym	-Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ hoạt tính enzyme -Quy cách: Chai 1 lít.	Chai	30
41	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	- Dạng hóa chất lỏng chuyên sử dụng để khử khuẩn tay trong y tế. - Quy cách: Chai 1 lít.	Chai	200
42	Đầu côn xanh	Chất liệu: Polypropylene Thông số kỹ thuật: Thể tích khoảng 200ul ($\pm 5\%$) Đặc tính, tính năng kỹ thuật: Phù hợp với các loại Micropipet thông thường, Đầu hút nhọn, không chứa	Cái	5,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		kim loại, Đầu côn có thiết kế ôm kín đầu cây micropipet, đảm bảo lực hút của cây micropipet.		
43	Điện cực tim	<ul style="list-style-type: none"> - Điện cực tim với nhãn hiệu là "Telectrodes", sản phẩm được dùng để kiểm tra điện tâm đồ. - Kích thước 4.3cm x 4.5 cm, Hình Oval. Làm từ vật liệu PE Foam. - Sử dụng phần tử cảm biến Ag/AgCl và Hydro-gel nhằm tạo độ bám dính. Đây là những thành phần tuyệt vời cho việc theo dõi rất nhạy. - Ưu điểm chính của hydro-gel là giảm thiểu các chuyển động bằng cách tăng liên kết giữa da và bộ phận cảm biến. - Điện cực có thể ứng dụng cho hầu hết các lĩnh vực về ECG. - Điện cực cảm biến Ag/AgCl có độ nhạy tốt nhất và các hạt kết dính hydro-gel có trở kháng rất thấp. - Các điện cực dùng một lần chất lượng cao với nút điện cực bằng thép không gỉ. - Cặn bẩn từ bột sẽ không còn sót lại trên da bệnh nhân sau khi sử dụng. - Hạn sử dụng 3 năm. - Tiêu chuẩn ISO 13485:2016/NS-EN ISO 13485:2016; CE 	Cái	2,000
44	Đinh Kirschner 1.2 có ren ở đầu	<ul style="list-style-type: none"> Đinh Kirschner, ren một đầu, dài 300 mm. Thân tròn, đầu có ren linh hoạt khi sử dụng + Chiều dài từ 100mm đến 500mm + Đường kính: 1.2 mm (Dif. Of 0.5mm). Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE 	Cái	20
45	Đinh Kirschner các loại, các cỡ (1.4; 1.5; 1.6)	<ul style="list-style-type: none"> Đinh Kirschner, đường kính 1.4mm, 1.5mm, 1.6mm, dài 300 mm. Thân tròn, đầu có ren linh hoạt khi sử dụng + Chiều dài từ 100mm đến 300mm + Đường kính: 1.2 mm (Dif. Of 0.5mm). Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE 	Cái	60
46	Gạc hút y tế	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao.	mét	10,000
47	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: cao su tự nhiên chất lượng cao, có phủ bột chống dính - Đóng gói 1 đôi tiệt trùng - Có khả năng chống tĩnh điện: Điện trở suất khối $4,26 \times 10^{13} \Omega \cdot \text{cm}$. Điện trở suất mặt: $9,83 \times 10^{13} \Omega$ - Thiết kế găng tay có các ngón thẳng, phù hợp với hình dáng bàn tay của người sử dụng, bề mặt nhám, se viền cổ tay - Kích cỡ: 6.0, 6.5, 7.0, 7.5, 8.0, 8.5 - Chiều dài găng tay (mm): $280 \pm 10 \text{ min}$ - Đặc tính: Lực kéo đứt tối thiểu trước khi già hóa nhanh $\geq 15\text{N}$, Độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước khi già hóa nhanh $\geq 700\%$, Lực kéo tối thiểu khi đứt sau khi già hóa nhanh $\geq 12\text{N}$, Độ giãn dài tối thiểu khi đứt sau khi già hóa nhanh $\geq 600\%$, Lực kéo tối đa tại độ giãn dài 300% trước khi già hóa nhanh $\leq 2\text{N}$ - Hàm lượng bột $\leq 10\text{mg/dm}^2$ - Hàm lượng protein tan trong nước: $\leq 20\mu\text{g/dm}^2$ - Chỉ tiêu vi sinh: Âm tính với tụ cầu khuẩn, liên cầu khuẩn, vi khuẩn hiếu khí, nấm men và nấm mốc * Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, ISO 9001, ISO 37, ISO 23529, ASTM D6124, ASTM D257-14, 	Đôi	8,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		TCVN 6344, ĐDVN V, FDA, Tiêu chuẩn CE		
48	Gel siêu âm	- Gel siêu âm thuộc dạng tan trong nước. - Gel không có chất ăn mòn, không gây hỏng đầu dò, không chứa chất bảo quản và không gây dị ứng cho da. - Quy cách: Can 5 lít.	Lít	600
49	Giấy + băng mực in nội soi	- Kích thước: 100mm x 90mm	Hộp	5
50	Giấy điện tim 3 cân 63mm x 30m (sọc cam)	- Giấy điện tim 3 cân (sọc cam) - Kích thước: 63mm x 30m	Cuộn	600
51	Giấy điện tim 6 cân	- Dùng cho máy điện tim 6 cân - Kích thước: 110mm x 140mm x 200sh.	Liếp	100
52	Giấy in máy đo khúc xạ	- Kích thước: 130mm x 120mm x 300sh. Hoặc tương đương	Cuộn	10
53	Giấy in nhiệt cho máy sinh hoá, huyết học	- Giấy in cho máy sinh hóa, huyết học. - Kích thước: 58mm x 30mm.	Cuộn	100
54	Giấy in nhiệt KT 8cm	Kích thước : 80*45mm	Cuộn	500
55	Giấy siêu âm	- Dùng cho máy siêu âm. - Kích thước: 110 mm x 20m	Cuộn	250
56	Khẩu trang y tế dùng 1 lần	Cấu tạo khẩu trang gồm: 3 lớp, có dây thun móc tai. Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	3,000
57	Khoá 3 ngã không dây	Mô tả Chất liệu: nhựa dùng trong y tế Đầu nối khóa ren với một khóa chính và hai khóa phụ Tính năng sản phẩm Thể tích chứa khí 0.22 ml Xoay 360° không giới hạn và không có dây nối Cho phép thực hiện với các loại dịch truyền chất béo hoặc các loại thuốc chống ung thư	Cái	30
58	Kim cánh bướm	Bộ kim 2 cánh bướm, các cỡ 22Gx3/4", 23Gx3/4", 25Gx3/4". Dây dẫn bằng chất liệu nhựa nguyên sinh PVC, dài ≥30cm, đường kính trong 1.5mm, đường kính ngoài 2.5mm, không DEHP. Kim bằng vật liệu thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, không có gờ, có nắp chụp. Có đầu kết nối Luer lock. Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng. Có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn CE do tổ chức/cơ quan được Ủy ban Châu Âu (EC) chấp thuận cấp, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485 (Giấy chứng nhận các tiêu chuẩn trên phải do bên thứ 3 cung cấp)	Cái	2,000
59	Kim cấy chỉ 0,7 x 63mm	Kim cấy chỉ dùng một lần bao gồm thân kim, lõi kim được làm từ sợi thép y tế không gỉ 12Cr18Ni9, Giá đỡ kim và ống bảo vệ được làm từ nhựa PP chuyên dùng trong y tế - Thân kim có các vạch chia - Giá đỡ kim các màu, ống bảo vệ không màu - Tiệt trùng, dùng 1 lần	Cái	200
60	Kim châm cứu các loại, các cỡ (0,3 x 40mm, 0,3 x 75mm)	-Thân kim làm bằng thép không gỉ, kim thẳng, tròn, dẻo, không có độ nhám.	Cái	500,000
61	Kim chích máu	- Kim có kích thước số 28G - Kim lấy máu sử dụng cho máy đo đường huyết - Kim sử dụng được cho tất cả các loại bút lấy máu - Tiện dụng, đơn giản, dễ sử dụng và không gây đau - Thân có đập gân tăng cứng. Đầu kim sắc nhọn - Đầu kim làm bằng thép không gỉ vát 3 đầu sắc	Cái	1,200

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		nhọn. - Tiệt trùng từng cây bằng E.O. Không độc hại, không có chất gây sốt - Quy cách đóng gói: 100 cây/hộp		
62	Kim chọc dò tuỷ sống các cỡ	- Đầu kim 3 mặt vát, bén, giảm nguy cơ tụ máu dưới màng cứng. size 27G. Tiệt trùng EO.	Cái	200
63	Kim đưa chất hàn răng vào ống tuỷ	Mũi lentulo nội nha đủ số 25- 40 Dài 21mm,25mm - Quy cách: vi 4 cái - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE	Vĩ	5
64	Kim khoan răng các loại, các cỡ (15, 20, 25, 30, 35, 40)	Trâm H-File ,K-File không đục lỗ - Dùng nong dũa ống tuỷ bằng tay. Chất liệu thép không gỉ. Chiều dài làm việc: 21mm. Vòng chặn bằng silicone. Kích cỡ: 06, 08, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 15-40, 45-80 Nong dũa theo phương pháp Step-back. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE Quy cách đóng gói: Vi 6 cái	Vĩ	48
65	Kim luồn mạch máu các loại, các cỡ	- Kim được làm từ thép không gỉ. Đầu kim vát 3 mặt. - Phần thân được làm bằng chất liệu nhựa y tế, có cánh, có công tiêm. - Có 4 đường cân quang ngấm & lưu được trong mạch máu đến 72 giờ. Cỡ kim 16G/18G/20G/22G/24G	Cái	50,000
66	Kim nha khoa	Thân kim được sillic hóa - Mũi kim thiết kế 2 diện cắt tạo mũi kim Ultra-sharp, có hình dạng tam giác nhọn - Có mũi tên ký hiệu trên đốc kim, đốc kim có mã hóa màu để dễ nhận diện kích thước kim - Kích thước kim 27G (0.4) x 21mm, 27G (0.4) x 30mm,30G (0.3) x 11mm, 30G (0.3) x 21mm - Quy cách: hộp 100 cái - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE	Cái	3,000
67	La men	- Kích thước: 22mm x 22mm - Quy cách: Hộp 100 cái	Hộp	20
68	Lam kính	- Độ dày: (1.0 - 1.2mm) - Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1" x 3") - Quy cách: Hộp 72 cái	Hộp	30
69	Lưỡi dao mổ sử dụng 1 lần các loại, các cỡ (11, 15, 21)	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần, các cỡ: 11, 15, 21.	Cái	3,000
70	Mảnh ghép thoát vị bẹn, thành bụng các loại, các cỡ (5 x 10cm)	- Kích thước: 5 x 10cm -Chất liệu: Polypropylene -Kích thước lỗ: 1,8*2mm đường kính sợi : 0,1mm -Trọng lượng: 27(g/m2), -Độ bền: 375 kPa -Lực căng: Dọc/ 48.11N, Ngang/ 114N -Độ dày: 0.3mm -Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE	Cái	10
71	Mảnh ghép thoát vị bẹn, thành bụng các loại, các cỡ (7,5 x 15cm)	- Kích thước: 7,5 x 15cm -Chất liệu: Polypropylene -Kích thước lỗ: (1,8*2mm), đường kính sợi 0,1mm -Trọng lượng: 27(g/m2) -Độ bền: 375 kPa -Lực căng: Dọc/234N, Ngang/114N -Độ dày: 0.3mm -Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE	Cái	10

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
72	Mặt nạ bóp bóng ambu các loại, các cỡ	<p>Chất liệu nhựa PVC Thể tích khoảng: + Người lớn: 1500ml ±5%; Túi chứa khoảng: + Người lớn: 2500 ml ±5%; Dây oxy chất liệu PVC dài khoảng 2m (±5%). Mặt nạ chất liệu PVC, PC hoặc tốt hơn Khoảng chết: khoảng dưới 6ml. Trở kháng hít vào, thở ra ≤ 5cm H2O tại 50LMP. Chất liệu nhựa PVC Thể tích khoảng: + Trẻ em 450ml ±5%; Túi chứa khoảng: + trẻ em: 2500 ml ±5%; Dây oxy chất liệu PVC dài khoảng 2m (±5%). Mặt nạ chất liệu PVC, PC hoặc tốt hơn Khoảng chết: khoảng dưới 6ml. Trở kháng hít vào, thở ra ≤ 5cm H2O tại 50LMP.</p>	Cái	20
73	Mặt nạ thở khí dung các loại, các cỡ	<p>- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh. - Dây dẫn có chiều dài ≥ 2m. - Các cỡ: M, L, XL.</p>	Cái	100
74	Mũi khoan kim cương hình ngọn lửa	<p>Mũi khoan kim cương hình ngọn lửa Chiều dài đầu mũi: từ 1-4,2mm Đường kính: 07 - 23 Quy cách: Vi 5 cái Tiêu chuẩn ISO 13485, CE Xuất xứ: Châu Âu</p>	Cái	40
75	Mũi khoan kim cương hình trụ	<p>Mũi khoan kim cương hình trụ Chiều dài đầu mũi: 8mm Đường kính: 07 - 18 Quy cách: Vi 5 cái Tiêu chuẩn ISO 13485, CE Xuất xứ: Châu Âu</p>	Cái	100
76	Mũi khoan kim cương hình trụ thuận	<p>Mũi khoan kim cương hình trụ thuận Chiều dài đầu mũi: 8mm Đường kính: 07 - 21 Quy cách: Vi 5 cái Tiêu chuẩn ISO 13485, CE Xuất xứ: Châu Âu</p>	Cái	80
77	Nẹp 6 lỗ bán bán mỏng	<p>Nẹp 6 lỗ bán mỏng, dày 1.5mm, rộng 10,0mm, dài 42,0mm đến 168,0mm, khoảng cách lỗ 12,0mm đến 16,0mm, sử dụng vít cứng 3.5mm, vít xộp 4.0mm. nẹp có từ 02 lỗ đến 14 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE</p>	Cái	20
78	Nẹp 6 lỗ bán dày	<p>Nẹp 6 lỗ bán dày, rộng 12,0mm, dày 4,0mm, dài 40,0mm đến 260,0mm, khoảng cách lỗ 16,0mm đến 25,0mm, sử dụng vít cứng 4.5mm, vít xộp 6.5mm, nẹp có từ 02 lỗ đến 20 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE</p>	Cái	20
79	Nẹp khoá đầu dưới xương chày các loại, các cỡ (7 lỗ, 9 lỗ)	<p>Nẹp khoá đầu dưới xương chày (Trái, phải) 7 lỗ, 9 lỗ, dày 2.5mm, rộng 10,5mm, đầu 9 lỗ, bước ren lỗ khoá 06-09/2mm, dài 86mm đến 246mm, khoảng cách lỗ 10,5mm, sử dụng vít khoá và vít cứng 2.4/2.7/3.5/4.0mm, vít xộp 4.0mm, nẹp có từ 03 lỗ đến 17 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE</p>	Cái	8
80	Nẹp khoá đầu dưới xương quay các loại, các cỡ (5 lỗ, 7 lỗ)	<p>Nẹp khoá đầu dưới xương quay (Trái, phải) 5 lỗ, 7 lỗ, dày 1,5mm, rộng 6,4mm, đầu 3 lỗ, bước ren lỗ khoá 06-09/2mm, dài 42mm đến 103mm, khoảng cách lỗ 9,5mm, sử dụng vít khoá và vít cứng 2.4/2.7/3.5/4.0mm, vít xộp 4.0mm, nẹp có từ 03 lỗ</p>	Cái	20

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng
		đến 08 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE		
81	Nẹp khoá đầu trên xương cánh tay các loại, các cỡ (3,5 x 6 lỗ - 3,5 x 7 lỗ)	Nẹp khóa đầu trên xương cánh tay 3.5mm 6 lỗ, 7 lỗ (Trái, phải), dày 3.6mm, rộng 12,0mm, bước ren lỗ nẹp 06-09/2mm, dài 78mm đến 268mm, khoảng cách lỗ 11,5mm, sử dụng vít khoá và vít cứng 2.4/2.7/3.5/4.0mm, vít xoắn 4.0mm, nẹp có từ 02 lỗ đến 22 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	8
82	Nẹp khoá đầu trên xương chày các loại, các cỡ (7 lỗ, 9 lỗ)	Nẹp khóa đầu trên xương chày (Trái, phải) 7 lỗ, 9 lỗ, dày 4.5mm/5.0mm, rộng 14,0mm/16,0mm, đầu 5 lỗ, bước ren khoá trên lỗ nẹp 06-09/2mm, dài 84mm đến 330mm, khoảng cách lỗ 13,0mm, sử dụng vít cứng 4.5mm, vít khóa 5.0mm, vít xoắn 6.5mm, nẹp có từ 03 lỗ đến 22 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	8
83	Nẹp khoá xương đòn các loại, các cỡ (6 lỗ)	Nẹp khóa xương đòn (Trái, phải) 6 lỗ, dày 2.2mm, rộng 10,0mm, dài 60mm đến 372mm, khoảng cách lỗ 10,5mm, sử dụng vít cứng 3.5mm, vít xoắn 4.0mm, nẹp có từ 03 lỗ đến 28 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	20
84	Nẹp khoá xương đòn các loại, các cỡ (8 lỗ)	Nẹp khóa xương đòn (Trái, phải) 8 lỗ, dày 2.2mm, rộng 10,0mm, dài 60mm đến 372mm, khoảng cách lỗ 10,5mm, sử dụng vít cứng 3.5mm, vít xoắn 4.0mm, nẹp có từ 03 lỗ đến 28 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	10
85	Nẹp móc khớp cùng đòn các loại, các cỡ (4 lỗ, 5 lỗ)	Nẹp móc khớp cùng đòn (Trái, phải) 4 lỗ, 5 lỗ, móc dài 12mm, 15mm, 18mm, dày 3.1mm, rộng 11mm, bước ren lỗ khoá 06-09/2mm, dài 80mm đến 112mm, khoảng cách lỗ 11,5mm, sử dụng vít khoá và vít cứng 2.4/2.7/3.5/4.0mm, vít xoắn 4.0mm, nẹp có từ 04 lỗ đến 07 lỗ. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	8
86	Nhiệt kế	- Nhiệt kế thủy ngân - Kích thước : 150 * 45 * 15 mm	Cái	100
87	Nước cất	Thành phần: 100% nước, cất 2 lần	Lít	250
88	Ống citrate 3,8% 2ml	* Ống nghiệm nhựa PP, kích thước 13x75mm, dung tích 6ml, nắp nhựa màu xanh lá, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.8%, phân tích hóa chất Trisodium Citrate bằng phương pháp HPLC - DAD (Có phiếu kiểm nghiệm đơn vị kiểm chứng). * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Hạn dùng trong vòng 18 tháng kể từ ngày sản xuất. * Độ pH trung tính. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2013; CE; 2 CFS Châu Âu	Cái	3,000
89	Ống EDTA K3 2ml (nắp cao su)	* Ống nghiệm nhựa PP, kích thước 13x75mm, dung tích 6ml, nắp cao su bọc nhựa màu xanh dương, có vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetraacetic Acid (EDTA) K3, phân tích hóa chất EDTA bằng phương pháp HPLC - DAD (Có phiếu kiểm nghiệm đơn vị kiểm chứng). * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng).	Cái	80,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		<ul style="list-style-type: none"> * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất. * Độ pH trung tính. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2013; CE; 2 CFS Châu Âu 		
90	Ống hút nước bọt	<p>Ống hút nước bọt trong đầu màu xanh, không ri sét, dễ dàng tạo hình, bên trong có lõi bằng kim loại để dễ uốn cong, đầu hút không có cạnh bén.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dễ sử dụng, dễ dàng tạo hình theo hình dáng mong muốn. - Tăng sự thoải mái và an toàn cho bệnh nhân với đầu ống trơn láng và mềm mại, để tránh hút dính vào mô - Hút tối ưu khi dùng với máy hút của Ý và Đức nổi tiếng thế giới - Kích thước: 6mm x 145mm. - Đóng gói: Bạch/ 100 cái - Tiêu chuẩn: ISO 13485 Xuất xứ: Châu Âu, G7 	Cái	5,000
91	Ống hút phụ kiện bơm Karman	Bộ 3 ống hút số 4,5,6	Bộ	5
92	Ống nghiệm Heparin lithium 2ml	<ul style="list-style-type: none"> * Thân ống nghiệm nhựa PP trung tính, kích thước 13x75mm, dung tích 6ml, * Nắp nhựa LDPE đen, chỉ có một vạch lấy mẫu riêng biệt 2ml trên nhãn ống. * Bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium, nồng độ 10-30 IU/ml máu. * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Dùng xét nghiệm thường quy: Hóa sinh, miễn dịch, điện giải đồ, pH, khí máu,... * Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất * Độ pH trung tính. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2013; CE; 2 CFS Châu Âu 	Cái	20,000
93	Ống nghiệm nhựa trắng	<ul style="list-style-type: none"> ** Kích thước 13x75mm, dung tích 6ml. * Thân ống nghiệm nhựa PS trung tính, độ nhẵn và trơn láng cao chống sự bám dính mẫu. * Nắp nhựa PS màu trắng, nắp ấn trong, không nhãn. * Đạt tốc độ quay ly tâm gia tốc từ 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ vô khuẩn (Có phiếu kiểm nghiệm của đơn vị kiểm chứng) * Dùng để lấy, vận chuyển, bảo quản và xử lý mẫu xét nghiệm, hóa chất,... * Hạn dùng trong vòng 60 tháng kể từ ngày sản xuất. * Độ pH trung tính. * Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2013; CE; 2 CFS Châu Âu. 	Cái	40,000
94	Ống nghiệm serum	<ul style="list-style-type: none"> * Thân ống nghiệm nhựa PP trung tính, kích thước 13 x75mm, dung tích 6ml. * Nắp nhựa LDPE màu đỏ, có chia các vạch lấy mẫu trên nhãn ống. * Hóa chất bên trong là hạt nhựa PS (PolyStyrene) để tăng tốc độ đông máu, khối lượng hạt nhựa 0,2 - 0,6 g/ống. * Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian 10 phút, đạt độ an toàn, đạt độ kín thân và nắp ống nghiệm, đạt độ vô khuẩn (có phiếu kết quả thử nghiệm của đơn vị kiểm chứng). * Dùng tách huyết thanh trong các xét nghiệm mẫu 	Cái	25,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		<p>huyết thanh: Sinh hóa thường quy, hormones, huyết thanh học, miễn dịch, TDM,...</p> <p>* Hạn dùng trong vòng 24 tháng kể từ ngày sản xuất.</p> <p>* Đóng gói 500 ống/ bình, 2.500 ống/ thùng.</p> <p>* Độ pH trung tính.</p> <p>* Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2013; CE; 2 CFS Châu Âu.</p>		
95	Ống nội khí quản (có bóng hơi) sử dụng 1 lần các loại, các cỡ (số 2,5 - 7,5)	<p>"Chất liệu ống: Chất liệu nhựa nhiệt dẻo PVC độ mềm 82 IRHD theo ISO 2039, dễ uốn cong nhưng không bị gấp giúp hạn chế gây tổn thương khí quản của bệnh nhân không có bóng chèn (uncuffed). Đầu xa của ống có dạng thiết kế mũi bò chống tạo cạnh sắc cho đầu ống giảm tổn thương thành khí quản. Thân ống có đánh dấu điểm Marker cho bác sỹ để theo dõi độ sâu của ống. đường đánh dấu x quang dọc thân ống."</p>	Cái	350
96	Ống nội khí quản (có lò xo) sử dụng 1 lần các loại, các cỡ (số 4 - 6)	<p>- Đầu nối tiêu chuẩn: Đầu côn 15mm.</p> <p>- Thành ống được gia cố bằng lò xo kim loại: Giúp chống gấp khúc.</p> <p>- Chất liệu PVC</p> <p>- Có các số từ 4-6</p>	Cái	50
97	Ống thông tiểu (cathete) các loại, các cỡ	<p>"Sản xuất từ cao su thiên nhiên, không chứa DEHP</p> <p>Bề mặt: Bề mặt nhẵn và đầu nhọn cho phép chèn không tổn thương để nâng cao sự phù hợp của bệnh nhân.</p> <p>Ống thông với đường tia X, lòng ống rộng, dẫn lưu tốt, đầu ống cân quang, trên ống thông có đường cân quang. Sử dụng tối đa được giữ trong bàng quang không quá 28 ngày.</p> <p>- Bóng có độ đàn hồi phục hồi hoàn hảo sau khi xì hơi, Bóng có dung tích từ 3cc-30cc.</p> <p>Van: Có sẵn van 1 chiều làm bằng nhựa ABS</p> <p>Phân loại: Ống thông 2 nhánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> o Chiều dài 41cm. o Bóng 10ml, 2 mắt đối diện o Có van cứng và van khóa nối xy lanh. o Các cỡ từ 12/24Fr" 	Cái	700
98	Phim rửa liền xray	<p>Hộp giấy, múp xốp tiêu chuẩn:</p> <p>50 phim/ hộp</p> <p>Dung dịch rửa phim xquang nha khoa 250ml</p> <p>Ống chích 5ml</p>	Hộp	20
99	Phim Xquang y tế, kt 20x25cm	<p>Kích thước phim : 20 x 25cm</p> <p>Cấu tạo gồm 3 lớp : Lớp phủ in, Đế pet, lớp phủ chống tĩnh điện</p> <p>Tổng độ dày phim: 210 micromet, màu xanh trong suốt</p> <p>Đặc điểm: Chống nước, dải xám cao, hình ảnh rõ nét</p> <p>Phim có một lớp phủ hình ảnh và một lớp bảo vệ ở hai mặt khác nhau của đế polyester màu xanh lam nhạt, không nhạy với ánh sáng nên có thể sử dụng trong phòng sáng.</p>	Tờ	60,000
100	Phim Xquang y tế, kt 35x43cm	<p>Kích thước phim : 35x43cm</p> <p>Cấu tạo gồm 3 lớp : Lớp phủ in, Đế pet, lớp phủ chống tĩnh điện</p> <p>Tổng độ dày phim: 210 micromet, màu xanh trong suốt</p> <p>Đặc điểm: Chống nước, dải xám cao, hình ảnh rõ nét</p> <p>Phim có một lớp phủ hình ảnh và một lớp bảo vệ ở hai mặt khác nhau của đế polyester màu xanh lam nhạt, không nhạy với ánh sáng nên có thể sử dụng</p>	tờ	5,000

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		trong phòng sáng.		
101	Reamer	Trâm Reamer :Trâm thăm dò ống tủy trước khi dùng trâm quay tay và trâm máy. Có kích thước chiều dài khác nhau để phù hợp điều trị các ca khác nhau Chất liệu thép không gỉ. Chiều dài làm việc: 21mm.25mm Vòng chặn bằng silicone. Kích cỡ: 06, 08, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 15-40, 45-80 Nong đũa theo phương pháp Step-back. Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485, CE Quy cách đóng gói: VI 6 cái	VI	80
102	Sò đánh bóng	Chất đánh bóng Prophycare là sản phẩm được kết hợp bởi paste nhão và đá bọt trung bình, mang lại hiệu quả cao trong việc loại bỏ mảng bám, vết dính do cafe, trà, thuốc lá... - Prophycare Blue: đánh bóng thô - Prophycare Green: đánh bóng trung bình - Sản phẩm chứa 0,1% fluoride. - Đặc biệt dạng viên có lớp chất kết dính giúp viên sò bám dính được vào răng tay và các bề mặt vật liệu khác, thuận tiện trong quá trình sử dụng. Quy cách đóng gói: Hộp 144 cái 2g Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485 Xuất xứ: Châu Âu	Hộp	2
103	Tay dao mổ điện dùng 1 lần	- Tay dao mổ điện dùng 1 lần với lưỡi dao bằng thép không gỉ Ø2.4mm, lưỡi dao có thể tháo rời - Mã hàng: OBS-Db 0039D - Điều khiển trên tay dao: Điều khiển bằng 2 nút bấm: Cắt và đốt. - Chiều dài điện cực: 70mm. - Chiều dài cáp: 3m - Chiều dài tay cầm: 155mm - Loại chân cầm: 3 chân tròn (3 x Ø4mm) - Màu sắc: Trắng hoặc xanh dương. - Tiệt trùng: Bằng khí EO.	Cái	300
104	Test nhuộm giác mạc Fluoresin	- Que nhuộm Fluorescein Sodium được sử dụng để đánh giá tổn thương của bề mặt nhãn cầu. - Quy cách: Hộp 100 que	Hộp	3
105	Trâm gai	Trâm gai nội nha, bằng thép không gỉ - Kích cỡ: 20, 25, 30, 35, 40, 50, 60 - Quy cách VI 6 cây - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 13485, CE Xuất xứ: Châu Âu	VI	100
106	Túi camera	Túi nylon dùng bọc Camera mổ nội soi : Thành phần bao gồm: 01 túi nylon kích thước 9x14cm ±1cm, có dây buộc; 01 ống nylon đường kính 18cm (±5%), dài tối thiểu 230cm. Đóng gói tiệt trùng đơn chiếc	Cái	250
107	Túi đựng nước tiểu	"- Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. - Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. Có bảng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiểu cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân thiếu niệu. - Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo hoặc không có quai treo. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide	Cái	500

ST T	Danh mục hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
		(E.O)"		
108	Túi máu đơn	- Túi máu dùng một lần bằng PVC, hàn liền khối, các góc được bo tròn: Có khả năng thu thập 250ml máu toàn phần. - Túi chứa sẵn 35ml dung dịch chống đông.	Túi	40
109	Vít khoá cứng các loại, các cỡ (3.5 x 16; 3.5x18; 3.5x20; 3.5x22 mm)	Vít khoá cứng 3.5mm, dài 16,18,20,22 mm (self-tapping) đường kính thân 3.5mm, lõi 2.4mm/2.7mm, bước ren 0.6-0.9/2mm/5mm, đường kính đầu 6.0mm, lỗ xiết vít 2.5mm, dài 10mm đến 130mm . Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	200
110	Vít xương cứng các loại, các cỡ (3,5 x 16 ; 3,5x18)	Vít xương cứng 3.5mm, dài 16mm, 18mm, 20 TPI (self-tapping), đường kính thân 3.5mm, lõi 2.4mm, bước ren 0.6-0.9/2mm/5mm, đường kính đầu 6.0mm, lỗ xiết vít 2.5mm, dài 10mm đến 130mm . Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	200
111	Vít xương mini 2.0 * 8mm	Vít xương Mini, đường kính 2.0mm, dài 8mm, đường kính thân 2.0mm, đường kính lõi 1.3mm, bước ren 0.6mm, đường kính đầu 4.0mm, lỗ xiết vít 1.5mm, dài 04mm đến 16mm. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	20
112	Vít xương xóp các loại, các cỡ (3.5 x 30; 3.5 x 40; 4.0 x 50)	Vít xương xóp 3.5mm, dài 30mm, 40mm ren ngắn, toàn ren, đường kính thân 3.5mm, lõi 2.4mm/2.7mm, bước ren 0.6-0.9/2mm/5mm, đường kính đầu 6.0mm, lỗ xiết vít 2.5mm, dài 12mm đến 80mm . Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE Vít xương xóp 4.0mm, dài 50mm, ren ngắn, toàn ren, đường kính thân 4.0mm, đường kính lõi 2.0mm, bước ren 1.75mm, đường kính đầu 6.0mm, lỗ xiết vít 2.5mm, dài 10mm đến 80mm. Chất liệu: Thép không gỉ SS316L, tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, FDA, CE	Cái	30
113	Vôi soda	Hóa chất sử dụng cho máy gây mê. Quy cách: Can 5 lít	Can	5
	Tổng cộng: 113 khoản			